

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2016/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2016

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Việt H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Đường S phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: số 104 đường số 1A, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1956; Địa chỉ: Đường T, Phường 3, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phùng Viết K, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Đường S phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Trụ sở: Đường K, phường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh L

Địa chỉ: Đường P, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; (Giấy ủy quyền số 250/2017/GUQ-HDBank ngày 18/9/2017).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận tài sản chung của ông Phùng Viết K và bà Nguyễn Việt H tạo dựng trong thời kỳ hôn nhân là nhà và đất (thửa đất số 55-15, tờ bản đồ số 1C (Sơ đồ nền)) tại Đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh hiện đứng tên chủ sở hữu và sử dụng là bà Nguyễn Việt H (theo Giấy chứng nhận

quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số: 06228/2004 do Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2004).

2.2 Công nhận ông Phùng Viết K và bà Nguyễn Việt H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền nợ gốc, lãi, phạt tính đến hết ngày 19/9/2017 là 43.673.881 đồng (Bốn mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi ba ngàn tám trăm tám mươi một đồng) trong đó nợ gốc: 15.830.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng), lãi: 1.542.984 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi hai ngàn chín trăm tám mươi tư đồng), phạt: 26.300.897 đồng (Hai mươi sáu triệu ba trăm ngàn tám trăm chín mươi bảy đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày 20/9/2017 ông Phùng Viết K và bà Nguyễn Việt H còn phải trả thêm cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P tiền lãi phát sinh trên nợ gốc với mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 10/2010 ngày 27/7/2010 và Khế ước vay kèm giấy nhận nợ số 10/2010/01 ngày 03/8/2010 cho đến khi ông K và bà H trả xong.

2.3 Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Phùng Viết K và bà Nguyễn Việt H giao ông Phùng Viết K được sở hữu nhà và đất tại đường S, Khu phố 4, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh hiện đứng tên chủ sở hữu và sử dụng là bà Nguyễn Việt H (theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số: 06228/2004 do Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2004).

Mọi khoản thuế, phạt, phí (nếu có) của nhà đường S, Khu phố 4, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh do ông K chịu trách nhiệm chi trả. Ông K được quyền liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền làm thủ tục hợp thức hóa nhà (sang tên cá nhân ông K) và tuân thủ mọi nghĩa vụ về tài chính và các quy định khác của nhà nước về quản lý đất đai, thông hành địa dịch.

2.4 Ông Phùng Viết K có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Việt H 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) là tiền chia tài sản chung căn nhà đường S, Khu phố 4, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông K đã thi hành giao đủ cho bà H vào ngày 19/9/2017.

2.5 Ghi nhận sự thỏa thuận của ông K, đại diện theo ủy quyền của bà H, đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đồng ý để cá nhân ông K có trách nhiệm thanh toán số tiền 43.673.881 đồng (Bốn mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi ba ngàn tám trăm tám mươi một đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 20/9/2017 cho đến khi trả nợ xong.

Thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông K tắt toán xong các khoản gốc, các khoản lãi trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có nghĩa vụ hoàn trả tất cả giấy tờ tài sản thế chấp cho cá nhân ông K.

Trường hợp ông Phùng Viết K vi phạm việc thanh toán số nợ trên hoặc không thanh toán đầy đủ số nợ trên theo đúng thời hạn đã cam kết, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản nhà và đất đường S, Khu phố 4, phường H, Quận X,

Thành phố Hồ Chí Minh hiện đứng tên chủ sở hữu và sử dụng là bà Nguyễn Việt H (theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, hồ sơ gốc số: 06228/2004 do Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2004) do ông K, bà H thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ngày 27/7/2010. Hợp đồng thế chấp này được Phòng Công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh chứng thực ngày 27/7/2010, số công chứng: 021352, quyển 07 và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh) chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 30/7/2010 số đăng ký 4066 để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản thế chấp đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của ông K mà vẫn còn dư thì ông K được nhận số tiền dư này.

2.6 Về lệ phí đo vẽ 4.369.970 đồng (Bốn triệu ba trăm sáu mươi chín ngàn chín trăm bảy mươi đồng) theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0025373 ngày 12/9/2016 của Trung tâm Đo đạc Bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thành phố Hồ Chí Minh; Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo Phiếu thu số 09 ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh bà H đã đóng, mỗi bên chịu một nửa, tính tròn số ông K hoàn trả cho bà H 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng). Ông K đã thi hành giao đủ cho bà H vào ngày 19/9/2017.

2.7 Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Việt H phải chịu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai thu số AD/2014/0009569 ngày 05/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà H 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Ông K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 23.448.692 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi tám ngàn sáu trăm chín mươi hai đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hoàng Thị Bích Thảo